

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Số: 226/2020/QĐST-VHNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

N, ngày 23 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số 473/2020/TLST-VHN ngày 16 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:

1. Ông Lê Huỳnh K, sinh năm 1973;

Địa chỉ: 140/4 khu vực 1, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Bà Lê Ánh P, sinh năm 1975.

Địa chỉ: ấp X, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 9 năm 2020, ông Lê Huỳnh K và bà Lê Ánh P vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của ông Lê Huỳnh K và bà Lê Ánh P là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình công nhận ông Lê Huỳnh K và bà Lê Ánh P thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Ông K và bà P thỏa thuận giao cháu Lê Huỳnh Gia H (nữ), sinh ngày 17/7/2007 cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng, ông K không phải cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

[3] *Về tài sản chung*: Ông K và bà P thống nhất trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Ông K và bà P thống nhất trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Lê Huỳnh K và bà Lê Ánh P thuận tình ly hôn.
- *Về con chung*: Giao cháu Lê Huỳnh Gia H (nữ), sinh ngày 17/7/2007 cho bà Lê Ánh P nuôi dưỡng đến trưởng thành. Ông Lê Huỳnh K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Huỳnh K có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của ông Lê Huỳnh K và bà Lê Ánh P về việc không có tài sản chung và không có nợ chung. Trường hợp sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình: Ông Lê Huỳnh K và bà Lê Ánh P mỗi người chịu 150.000 đồng. Ông K tự nguyện nộp thay cho bà P. Tổng cộng ông K phải chịu 300.000 đồng. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí ông K đã nộp theo Biên lai thu số 002900 ngày 04/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận N;
- Đương sự;
- UBND phường A, quận N, thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Quân